



TIỂU THUYẾT CỦA MA VĂN KHÁNG NHÌN TỪ GÓC ĐỘ QUAN NIỆM NGHỆ THUẬT VỀ VẤN ĐỀ TÍNH DỤC CỦA CON NGƯỜI

Đỗ Thị Liên¹

Ngày nhận bài: 20/5/2023

Ngày chấp nhận đăng: 22/6/2023

Tóm tắt: Quan niệm nghệ thuật về con người đóng vai trò hạt nhân trong quan niệm nghệ thuật của văn chương. Quan niệm nghệ thuật về vấn đề tính dục của con người là một quan niệm đổi mới trong các sáng tác văn chương sau năm 1975. Hệ thống tiểu thuyết của Ma Văn Kháng đã thể hiện rất rõ nội dung đổi mới trong quan niệm nghệ thuật về con người ở vấn đề tính dục. Nội dung đổi mới này được cụ thể hóa qua bốn nội dung: khẳng định hoạt động tính giao là một nhu cầu tất yếu của con người; khẳng định đỉnh cao của tình yêu trọn vẹn là sự dâng hiến, trao tặng trong hoạt động tính giao; khám phá vẻ đẹp hình thể của người phụ nữ và cảnh báo về sự băng hoại nhân cách của con người trong những hoạt động tính giao bất chính. Từ việc khám phá những nội dung đổi mới trong quan niệm nghệ thuật về vấn đề tính dục của con người trong tiểu thuyết Ma Văn Kháng, bài viết đã đóng góp một phần trong việc khẳng định giá trị hệ thống tiểu thuyết của nhà văn trong việc đổi mới tư duy nghệ thuật để bắt kịp với xu thế thẩm mỹ mới của thời đại.

Từ khóa: tiểu thuyết, Ma Văn Kháng, quan niệm nghệ thuật về con người, vấn đề tính dục.

MA VAN KHANG'S NOVELS VIEWED FROM THE PERSPECTIVE OF THE ARTISTIC CONCEPT OF HUMAN SEXUALITY

Abstract: The concept of art about people plays a nuclear role in the artistic conception of literature. The artistic conception of human sexuality is an innovative concept in literary works after 1975. The novel system of Ma Van Khang has clearly shown the innovative content in the concept of art about people in sexual matters. The content of this innovation is concretized through four contents such as asserting that sexual intercourse is an indispensable human need; confirming the culmination of perfect love is the dedication and giving in the act of giving; discover the physical beauty of women and warn of the destruction of human dignity in illicit sexual activities. From the discovery of innovative contents in the artistic conception of human sexuality in Ma Van Khang's novel, this article has contributed to asserting the value of the writer's novel system in renewing artistic thinking to keep pace with the new aesthetic trend of the times.

Key words: novels, Ma Van Khang, artistic concepts about people, sexuality.

1. Giới thiệu

Quan niệm nghệ thuật về con người là một phạm trù rất quan trọng của thi pháp học. Nó đóng vai trò hạt nhân trong quan niệm nghệ thuật của văn chương: “Vì đối tượng của văn học là con người và thế giới trong quan hệ của nó đối với con người cho nên quan niệm nghệ thuật về con người là một phạm trù nền tảng của mọi đường hướng sáng tạo. Nó tồn tại vừa như một thành tố cơ bản của nội dung nghệ thuật, lại vừa là điểm nút bắt đầu từ đó và qua đó nội dung thể hiện vai trò chi phối của nó đối với hình thức” [2; tr.321]. Theo đó, quan niệm nghệ thuật về con người trong văn chương không chỉ là xuất phát điểm để độc giả tìm hiểu nội dung những tác phẩm văn chương cụ thể mà còn cung cấp cơ sở để độc giả phát hiện ra sự vận động và phát triển của văn chương. Biểu hiện cao nhất từ sự

¹ Trường Đại học Bạc Liêu; Email: dtlien@blu.edu.vn



vận động, phát triển đó là khả năng của chủ thể sáng tạo trong việc tiếp cận và chiếm lĩnh các miền khác nhau trong cuộc sống của con người. Sự chiếm lĩnh đó thể hiện rất phong phú và đa dạng, từ mối quan hệ của con người đối với cộng đồng đến mối quan hệ của con người với những khát vọng riêng tư thầm kín trong sâu thẳm tâm hồn. Thông qua sự chiếm lĩnh đó, một mặt chủ thể sáng tạo bộc lộ cách lí giải, nhận thức về con người và cuộc sống; mặt khác chủ thể bộc lộ được năng lực và tầm nhìn trong quá trình sáng tác văn chương; từ đó, độc giả có thể nhìn nhận đánh giá tác phẩm văn chương một cách sâu sắc nhất.

Quan niệm nghệ thuật về con người trong văn học luôn có sự vận động và phát triển. Trải qua những giai đoạn lịch sử khác nhau của dân tộc thì quan niệm nghệ thuật về con người trong văn học cũng biến thiên theo. Xét riêng ở mảng văn xuôi sau năm 1975, yêu cầu về sự đổi mới quan niệm nghệ thuật về con người trong sáng tạo văn chương được các nhà văn quan tâm hơn bao giờ hết. Đánh giá về vấn đề này, chúng tôi rất đồng tình với nhận định của tác giả Tôn Phương Lan trong bài viết *Một số vấn đề trong văn xuôi thời kì đổi mới*: “*Đổi mới quan niệm nghệ thuật về con người, nhà văn đã có thể nhìn sâu vào tâm thức, vào đời sống tình cảm và phát hiện ra những khao khát riêng tư,...*” [9; tr.747]. Qua đó, tác giả đã nhấn mạnh đến yếu tố tính dục xuất hiện trong văn xuôi từ cuối những năm 80 của thế kỉ XX: “*Một trong những mặt “mới” trong văn xuôi thời kì này là đời sống tình dục của con người được nhìn nhận như một nhu cầu tự nhiên. Có thể nói việc đưa các yếu tố này vào văn chương cần được coi như là một biểu hiện của sự chuyển đổi tư duy nghệ thuật*” [9; tr.749]. Theo đó, chúng tôi nhận thấy, Ma Văn Kháng là một trong những tác giả đầu tiên của nền văn xuôi Việt Nam sau 1975 đã có ý thức rất rõ về việc đổi mới quan niệm nghệ thuật về con người trong việc khám phá biện giải đời sống tình dục riêng tư trên những trang văn của mình. Điều này, được ông bắt đầu ngay từ những tiểu thuyết đầu tay viết về đề tài miền núi như *Trăng non*, *Vùng biên ải* và sau đó là một loạt tiểu thuyết như *Gặp gỡ ở La Pan Tán*, *Mùa lá rụng trong vườn*, *Đám cưới không có giấy giá thú* và *Ngược dòng nước lũ*.

2. Nội dung

2.1. Khái quát về vấn đề tính dục trong văn chương

Phản ánh vấn đề tính dục của con người trong văn chương không phải là vấn đề mới mẻ và đã được các tác giả khám phá, thể hiện khá sớm trong nền văn chương phương Tây. Tuy nhiên, do sự quy định về văn hoá đặc trưng khu vực nên vấn đề tính dục trở thành một yếu tố khá nhạy cảm trong nền văn chương phương Đông, trong đó có Việt Nam. Trải qua các giai đoạn khác nhau trong lịch sử phát triển văn xuôi Việt Nam, quan niệm về tính dục trong văn chương cũng dần dần thay đổi. Đặc biệt, bước sang nền văn xuôi sau năm 1975, với những điều kiện thuận lợi về chính trị, văn hoá, xã hội kết hợp cùng tính nhanh nhạy bắt kịp thời đại của các nhà văn thì vấn đề tình cảm riêng tư của con người nói chung và vấn đề đời sống tình dục thầm kín của con người nói riêng có điều kiện được thể hiện khá cởi mở trên những trang văn. Đối với những nhà văn đi đầu trong mặt trận đổi mới văn chương Việt Nam sau năm 1975 như Nguyễn Minh Châu, Nguyễn Khải, Ma Văn Kháng, Lê Lựu, ... thì vấn đề nhạy cảm này được các tác giả khám phá khá sâu sắc và mang dấu ấn riêng của mỗi người. Ấn sau mỗi trang viết nhạy cảm đó là những sẻ chia, nhả nhủ của mỗi tác giả đối với cuộc đời; khiến độc giả không khỏi trăn trở, suy tư về những gì được gọi là giá trị nhân bản, nhân văn trong cuộc sống của con người khi được thể hiện trên những trang văn.

Phản ánh văn học trong mối quan hệ giữa con người và đời sống tình dục là một trong những vấn đề hết sức tế nhị và rất khó thể hiện trên trang viết. Nếu nhà văn không cao tay sẽ dễ sa vào chủ nghĩa tự nhiên, đánh đồng bản năng con người trùng khít với đời sống bản năng của con vật. Thâm nhập vào toàn bộ thế giới tiểu thuyết của Ma Văn Kháng, chúng tôi thấy rằng, so với các tác giả cùng thời thì Ma Văn Kháng là một trong những tác giả viết về đời sống tình dục của con người rất ấn tượng. Tác giả đã đem đến cho độc giả những khoái cảm thẩm mĩ từ cách miêu tả quan hệ tính giao của con người được thể hiện cụ thể qua vẻ đẹp giới tính và sự tế nhị trong việc chung đụng nhục thể. Khi đi vào khẳng định đời sống tình dục như một nhu cầu sinh lí thuộc về bản năng và ham muốn đời thường của con người, tác giả đã rất khéo léo không để ngòi bút sáng tạo nghệ thuật của mình rơi vào sự miêu tả dung tục tầm thường, hạ bệ tất cả con người xuống đời sống bản năng thuần túy. Tác giả vẫn tỉnh táo để nhận ra: “*Bản năng ai mà chẳng có, nhưng đâu có phải vì thế mà xã hội trở thành muông thú*” [9; tr.217]. Sau mỗi trang viết của tác giả là cái nhìn nghiêm khắc đến rạch ròi, cụ thể trong quan niệm của ông về mối quan hệ giữa con người với đời sống tình dục. Tác giả không chấp nhận thứ tình dục dễ dãi, bất chấp mọi luân thường đạo lí ở đời chỉ nhằm một mục đích duy nhất là thỏa mãn nhu cầu sinh lí tức thời của con người. Với tác giả, đó còn là vấn đề gắn liền với giá trị đạo đức – mỹ học và ảnh hưởng không nhỏ tới nhân cách con người. Cũng cần phải hiểu thêm, vấn đề đạo

đức ở đây không trùng khít với đạo đức phong kiến, coi quan hệ tính giao của con người chỉ như một phương tiện để duy trì nòi giống, tiêu diệt đi yếu tố hưởng lạc, coi nó như một sự sa đọa của con người, mà ở đây là vấn đề nhân cách, lương tâm, nhân phẩm trong việc ứng xử với hoạt động tính giao; vấn đề mỹ học ở đây cũng không phải theo khuôn mẫu của văn chương cổ, đề cập đến vấn đề tình dục của con người không tả mà chỉ gợi ra trong sự so sánh với vẻ đẹp của thiên nhiên, kiểu như “*Dày dày sẵn đức một tòa thiên nhiên*” (Nguyễn Du) mà ở đây là sự cụ thể của vẻ đẹp giới tính, vẻ đẹp tình tế trong hoạt động tính giao. Theo đó, tác giả đã đưa ra lời nhắn nhủ, quan hệ tính giao là một món quà của tạo hóa ban tặng cho con người nhưng tùy vào từng cách ứng xử khác nhau của mỗi cá nhân mà nó có hiệu ứng khác nhau. Nó có thể làm con người đẹp hơn, sống ý nghĩa hơn trước cuộc đời nhưng cũng có thể làm con người trở nên tha hóa, biến họ “*thành nô lệ cho xác thân và trở thành nạn nhân*”. Tất cả điều này đã được Ma Văn Kháng thể hiện một cách sinh động qua hệ thống hình tượng nghệ thuật trong các sáng tác tiểu thuyết của ông.

2.2. Nội dung thể hiện quan niệm nghệ thuật về vấn đề tính dục của con người trong tiểu thuyết của Ma Văn Kháng

2.2.1. Khẳng định hoạt động tính giao là một nhu cầu tất yếu của con người

Đề cập đến vấn đề tính dục trong văn chương, chúng tôi rất đồng tình với quan điểm của tác giả Nguyễn Thanh Tâm khi cho rằng: “*Đây không còn là vấn đề của văn chương nữa. Đây là vấn đề của xã hội, văn hoá, thậm chí là lịch sử Việt Nam. Truyền thống khát khe với tình dục, xem là việc xấu, vi phạm thuần phong mỹ tục, những ràng buộc trong phong tục, tập quán, tri thức, đạo lý, ... đã đẩy tình dục vào phía tối, phía bị che giấu, bị chê trách hay khinh miệt. Trong khi, nhu cầu, khát vọng của con người là có thực*” [10]. Quả vậy, nhu cầu và khát vọng của con người trong đời sống tình dục là có thật. Mà bất cứ cái gì thuộc về con người thì đều là đối tượng phản ánh của văn chương. Theo đó, nhu cầu khát vọng tình dục của con người chắc chắn cũng sẽ là đối tượng không thể thiếu trong phản ánh văn chương. Nắm bắt được quy luật của cuộc sống, trong những trang viết khi đề cập đến vấn đề tính dục, Ma Văn Kháng đã mạnh mẽ khẳng định đời sống tình dục là một phần tất yếu trong cuộc sống của con người. Chính vì vậy, theo tác giả, trong một chừng mực nào đó, chúng ta rất cần phải thông cảm, sẻ chia trước những đòi hỏi hết sức chính đáng này.

Đến với *Trăng non* chúng ta thấy được sự lên án mạnh mẽ của tác giả đối với các thế lực hắc ám đã vì mưu đồ cá nhân mà chôn vùi đi mười lăm năm tuổi xuân của Vàng A Chảo nơi rừng sâu heo hút, tước đoạt đi ở anh cái nhu cầu tự nhiên nhất của bản năng con người. Tác giả đã đề cho nhân vật tự bộc bạch cái khát vọng của mình: “*Không ra đời con người! Nó có ý nghĩ ấy từ lâu rồi, nhưng cứ mỗi độ xuân về, ý nghĩ ấy càng trở nên da diết hơn, mạnh mẽ hơn. Như hôm nay, thấy cảnh hai con hươu giao phối, căng như toàn thân, chạy về đến hang, nó nằm ngửa để thờ, nhìn lên nóc hang, lại thấy những cặp giới đang phát tiếng kêu hùng tình. Nó lăn lóc trên phiến đá. Nó bồng bồng con thêm khát*” [7; tr.471]. Chính vì nhu cầu bản năng bị tước đoạt, đã chặn đứng con đường sớm trở về làm người của Vàng A Chảo: “*Nếu nghĩ được rằng nó có thể đẻ con được thì chưa chắc nó đã ở tới mười lăm năm trên rừng*” [7; tr.609]. Đến với *Mùa lá rụng trong vườn*, chúng ta thấy Ma Văn Kháng cũng rất cảm thông với những khát khao giới tính của chị Lý, dẫn rằng sau đó, tác giả không chấp nhận với những hành động buông thả của chị. Trong những năm tháng chiến tranh, chồng chiến đấu xa nhà, chị phải kìm nén mọi đòi hỏi riêng tư để lo cho gia đình. Nay hòa bình, chồng đã trở về, lại được tồn tại trong một cuộc sống tương đối ổn định thì chị có quyền đòi hỏi cho mình những nhu cầu riêng tư. Hình ảnh Lý đứng khóa thân trước gương thể hiện sự hãnh diện về vẻ đẹp giới tính và “*sự dễ mê nhục cảm*” của bản thân chị là rất đáng trân trọng mà Đông trong vai trò người chồng cần phải hiểu và bù đắp cho chị. Tuy nhiên, Đông đã không chia sẻ, thấu hiểu cùng Lý, khiến chị rơi vào cảnh cô đơn, lạc lõng giữa chính mái ấm của mình. Khẳng định những ham muốn nhục thể, như một nhu cầu tất yếu của cuộc sống, tác giả còn mạnh dạn đụng đến những miền cấm kỵ của tôn giáo khi xây dựng lên hình ảnh cha cố Vinh trong *Trăng non* với sự khát thèm nhục thể không thể kìm chế. Mang tiếng là kẻ đặc đạo và tuyệt giao với đời sống nhục dục nhưng trong sâu thẳm tâm can cha cố Vinh vẫn tiềm tàng một khát vọng bản năng: “*...Cố bỗng thấy hai bắp vế và bụng dưới ngài như dồn máu chuyển động giằng giật, căng tức lạ lùng. Một con vật lâu nay đã bị nhốt kín trong đời sống tuyệt dục, vô hồn, trong mái mê sự đạo, giờ đây đang cựa quậy thức dậy trong ngài*” [7; tr.548]. Qua đó, tác giả muốn khẳng định rằng, nhu cầu tình dục của con người chỉ có thể là kìm nén hoặc thể hiện chứ không thể là tồn tại hay tuyệt diệt. Ở giấc mơ tình ái của Thiêm trong *Gặp gỡ ở La Pan Tán*,

chúng ta cũng thấy quan niệm nghệ thuật của tác giả về con người với đời sống tình dục ít nhiều chịu ảnh hưởng của chủ nghĩa Freud. Điều này được thể hiện ở chỗ tác giả đi vào lí giải vấn đề, một khi đời sống tình dục của con người không được thỏa nguyện trong đời sống hàng ngày thì nó sẽ được thể hiện trong vô thức, trong giấc mơ: *“Và giấc mộng mơ vừa xảy ra chính là cái ước ao sở cầu bị dồn nén được đột ngột phô bày bằng chuỗi biểu tượng trá hình qua một dãy xuyên tạc ngọt ngào”* [5; tr.484]. Qua giấc mơ tình ái của Khiêm, chúng ta như cảm nhận được sự chua xót của tác giả đối với hôn nhân bất hạnh của cuộc đời Khiêm, khiến cái nhu cầu bản năng tối thiểu nhất của người đàn ông trong anh cũng không có được.

Có thể nói, đi vào khẳng định nhu cầu tính giao như một nhu cầu tất yếu trong đời sống của con người, những trang tiểu thuyết của Ma Văn Kháng đã thể hiện được tính nhân văn sâu sắc trong việc thấu hiểu, sẻ chia với những nhu cầu, khát vọng chính đáng thầm kín trong tâm khảm mỗi cá nhân con người. Qua đó, cho thấy cái nhìn đổi mới của nhà văn trong việc khám phá đời tư con người trên những trang viết, góp phần đưa sáng tác của ông bắt kịp với nhu cầu thẩm mĩ của thời đại và ngày càng gần hơn với độc giả thường thức văn chương.

2.2.2. Khẳng định đỉnh cao của tình yêu trọn vẹn là sự dâng hiến, trao tặng trong hoạt động tính giao

Đề cập đến vấn đề tính dục trong văn chương, tác giả cũng chỉ ra rằng, quan hệ nhục cảm của con người một khi được xuất phát từ tình yêu đích thực và tồn tại ở những con người có nhân cách thì nó không chỉ tồn tại đơn thuần như một hoạt động thuần túy sinh học mà cao hơn đó còn là sự dâng hiến, trao tặng những gì tốt đẹp nhất cho người mình yêu. Đó chính là những giây phút thăng hoa làm con người sung sướng hạnh phúc, vứt bỏ tất cả những phiền muộn lo âu của tục lụy phẩm trần và đạt tới sự *“hoàn thiện mỹ mãn của cuộc sống”*; từ đó dẫn đến, trong từng động tác yêu thương của họ luôn bao hàm sự tinh tế, tôn trọng, quan tâm lẫn nhau. Theo đó, ngòi bút nghệ thuật của Ma Văn Kháng không chỉ tả mà còn đi sâu và tìm hiểu các cung bậc cảm xúc trong quan hệ nhục thể của con người. Tác giả rất khéo léo không để ngòi bút của mình rơi vào lối diễn tả dung tục theo tự nhiên mà cao hơn toát lên từ những trang viết của ông là sự tài tình trong việc sử dụng hệ thống ngôn ngữ biến hóa, linh hoạt để xây dựng lên hình tượng nghệ thuật trong cái nhìn thẩm mĩ rất tinh tế đáng để bạn đọc chiêm nghiệm.

Đến với *Gặp gỡ ở La Pan Tán*, chúng ta hết sức cảm thông cho hoàn cảnh của thầy giáo Thiêm, một con người tài hoa và đức độ nhưng gặp nhiều éo le trong cuộc kiếm tìm hạnh phúc. Quan hệ nhục thể của Thiêm trong “giấc mơ tình ái” là một biểu hiện của khát khao được dâng hiến, trao tặng cho người mình yêu khi không được thể hiện trên thực tế. Dưới ngòi bút của Ma Văn Kháng, giấc mơ tình của Thiêm hiện ra không một chút dung tục mà trong trẻo, vô ngần: *“...ở giấc mơ tình này không có mùi vị thông tục. Không có mùi vị trần tục thô lỗ. Giấc mơ tình này của Thiêm như một đóa nhài trắng muốt thơm nở và tỏa hương lặng lẽ trong đêm sâu”* [5; tr.486]. Quan hệ nhục cảm giữa anh và người con gái anh yêu trong mộng diễn ra dịu dàng như một bài thơ. Anh nhẹ nhàng, tế nhị trong từng động tác: *“Vì cả đến những ngón tay Thiêm trong giấc mơ cũng không hề để lộ một dấu vết suông sã. Chúng lỏng nõng và run rẩy ở mỗi chiếc khuy áo của người phụ nữ yêu dấu đó”* [5; tr.486], anh trân trọng từng vẻ đẹp trên cơ thể chị, và anh sáng bừng trong phút thăng hoa: *“Đỉnh cao cực lạc! Khoảnh khắc hiếm hoi ấy đã xuất hiện. Đường như sau cả một thập kỉ bị dồn ép, những năng lượng mới mẻ đã sinh tụ và cánh cửa căn buồng thâm nghiêm đột ngột rút then. (...). Có cảm giác như Thiêm bùng cháy, Thiêm tỏa sáng”* [5; tr.493]. Sau khi bộc lộ tận cùng cái khát vọng bản năng ấp ủ bấy lâu, Thiêm đã nhận ra được cái thiên lý của cuộc sống và giúp anh hoàn bị hơn về nhận thức của mình về cuộc đời: *“...toại được lòng mình và thỏa được tình người! Đã trao đi một đại lượng và nhận về một giá trị gấp bội! Đã được sống trong cái môi trường lý tưởng của nhân loại là được quyền bày tỏ đến cùng sở nguyện của mình! Đã thắng được cái cảm thức cô đơn muôn thưở! Đã ra khỏi cái khuôn hình cá nhân hạn hẹp và vươn tới cõi vô hạn”* [5; tr.494].

Tiếp cận tác phẩm *Vùng biên ái*, chúng ta cũng vô cùng xúc động trước sự trao gửi, hiến dâng trong tình yêu của Pao và Seo Cả trong một đêm trăng sáng đẹp vô ngần. *“Cho anh yêu em đi. Cả ơi, anh thế không làm em đau, không làm em buồn”* [5; tr.160], đó là lời nói của Pao dành cho Seo Cả. Theo đó, quan hệ nhục thể của hai người yêu nhau đã diễn ra rất nhẹ nhàng tế nhị và thể hiện sự tôn trọng yêu thương của Pao dành cho Seo Cả. Chính quan hệ này đã đem đến cho



Pao một xúc cảm mạnh mẽ khác thường: “*Vứt hết sợ hãi, vứt hết lo âu xuống sông Chảy, rùng rục trong Pao lúc này là niềm khát khao được giao hòa, được kết liên, được trao gửi, hiến tặng*” [5; tr.160] và gọi lên trong Seo Cả là niềm hạnh phúc vô ngần: “*Đưa hai tay che mặt vì xấu hổ và sung sướng, chị như đất đai màu mỡ đang phập phồng bùng nổ*” [5; tr.161], cháy lên trong chị khát vọng bản năng được làm mẹ: “*Anh ơi, con chúng ta thụ thai trong đêm trăng sẽ đẹp người đẹp nét lắm, anh à*” [5; tr.162].

Tình yêu sâu nặng của Hoan dành cho Khiêm đã hóa thân thành những khát khao được dâng hiến và trao gửi không thể dừng của cả hai tâm hồn và thể xác. Tác giả đã dành khá nhiều trang viết để nói về quan hệ nhục thể của hai người. Nó được thể hiện trên nhiều cung bậc cảm xúc khác nhau, từ những giây phút nhẹ nhàng tế nhị đầu tiên: “*Cho anh yêu nhé!*” đến những giây phút thăng hoa cuối cùng: “*Anh có hạnh phúc không?*”, đều thể hiện trong sự tôn trọng tế nhị của hai người. Ấn tượng “cuộc giao hoan cực kì hoàn hảo” của một tình yêu đích thực đã giúp Hoan cảm nhận đến cùng giá trị của cuộc sống: “*Ôi, cuộc yêu đương, sự vật chất hóa tình yêu, cái phương tiện sinh thể của ái tình, nàng đã được trao nhận lần đầu tiên từ Khiêm, thật trọn vẹn, thật triết để. Xưa kia nàng không hình dung nổi sự thể. Nay nàng không ngờ, cuộc giao tình lại đem lại cho nàng một phức cảm, vừa nhục thể xác thực, vừa cao cả, thiêng liêng, vừa trần trụi với những cảm nhận xúc giác có thể hồi tưởng được, vừa mệnh mang như một hư ảnh chòng chênh với niềm sung sướng thân tiên không thể diễn đạt thành lời đến thế*” [8; tr.145] và bùng lên trong Hoan một vẻ đẹp rạng ngời: “*Hoan đã vốn đẹp. Nhưng hôm nay dường như nhờ một phép lạ, nàng bỗng trở nên hoang đường, óng ả hơn, dài các hơn và lỏng lẻo, huyền hoặc khác thường. Phảng phất như có một nguồn sáng quang minh từ tâm thức nàng đang phóng tỏa ra xung quanh*” [8; tr.143]. Đồng thời, mối quan hệ đó cũng giúp Khiêm nhận ra được ý nghĩa của cuộc sống: “*Qua thân thể của một tâm hồn yêu dấu, anh nhận ra cái vĩnh hằng bất biến của cuộc sống*” [8; tr.46] và góp vào đời sống tinh thần của anh một tài sản vô giá, giúp anh hoàn bị hơn trước cuộc sống hiện tại. Có thể nói, chính “sự vật chất hóa tình yêu” đã làm cho tình yêu giữa Khiêm và Hoan thêm tròn đầy, trọn vẹn và gắn kết hai người xích lại gần nhau hơn, hiểu nhau hơn và sống có ý nghĩa hơn trước cuộc đời.

Qua cách nhìn nhận của tác giả chúng ta nhận thấy, Thiêm, Pao, Seo Cả, Khiêm, Hoan đều là những con người có nhân cách cao đẹp, kéo theo trong đời sống tình dục của họ cũng được thể hiện hết sức tế nhị và có thẩm mỹ. Nó không chỉ đơn thuần xuất phát từ nhu cầu giới tính mà cao hơn là “*kết quả của tình yêu, là sự biểu hiện cao nhất niềm yêu thương giữa con người với con người*” [3; tr.238].

Qua đó, chúng ta thấy, từ quan niệm nghệ thuật về con người trong đời sống tình dục, những trang tiểu thuyết của Ma Văn Kháng đã toát lên một thông điệp: đem đến niềm hạnh phúc cho nhau trong quan hệ tính giao của con người cũng là cả một nghệ thuật cần được học hỏi. Điều này cho ta thấy thái độ cầu toàn của tác giả trong việc nhìn nhận con người, ở ngay cả những chuyện tưởng rằng như chỉ là bản năng tồn tại vốn có thì cũng cần phải đẹp và có hiểu biết.

2.2.3. Khám phá vẻ đẹp hình thể của người phụ nữ

Đặc biệt khi đi vào đề cập đời sống tình dục của con người, Ma Văn Kháng còn có cái nhìn hết sức ưu ái tới vẻ đẹp hình thể của người phụ nữ. Đây cũng là điều mà có ý kiến nhận xét rằng Ma Văn Kháng chính là người đầu tiên đi vào miêu tả vẻ đẹp hình thể người phụ nữ sau cách mạng bắt đầu từ hình ảnh chị Lý đứng ngắm thân thể của mình trước gương. Quả vậy, thoát ra khỏi cái nhìn truyền thống, nhìn nhận vẻ đẹp của người phụ nữ chủ yếu chú ý tới hình ảnh mái tóc, đôi mắt, giờ đây vẻ đẹp hình thể của người phụ nữ trong tiểu thuyết của Ma Văn Kháng hiện lên ngôn ngữ chất sống thực ở đời với những hình ảnh cụ thể cảm tính như “ngực”, “đùi”, “vú”, “mông”, “những đường cong cơ thể”,... Tuy nhiên, không vì thế mà tác giả “sỗ sàng” trong cách miêu tả, hình ảnh hiện lên trong văn ông không trần trụi kiểu như những tác phẩm đương đại của một số nhà văn trẻ sau này mà toát lên ở đó một cái gì đó rất Ma Văn Kháng, một kẻ ưa vẻ đẹp duy mỹ, gọi lên ở độc giả sự ngưỡng vọng nâng niu. Đây là vẻ đẹp “nồn nà” của hình thể Seo Cả trong *Vùng biên ải*: “*Trăng tan chảy chan hòa trên mặt Cả, trên làn da nồn nà ở cổ chị, và tràn lên làn da ngực trắng nhây của chị vừa hé lộ. Tay vừa rời hàng khuy bên sườn chị, Pao run lấy bầy khi nhìn thấy hai bầu vú chị căng mọng nức ních nhòn nhòn như ngọn măng tre. Chưa bao giờ anh nghĩ nó đẹp và như hai sinh thể mạnh mẽ đang phát sáng như thế!*” [5; tr.160]. Đây là vẻ đẹp viên mãn của Hoan ở tuổi bốn mươi trong *Ngược dòng nước lũ*: “*Hài hòa ở chị một niềm vui*

sáng láng và một vẻ đẹp ngọc ngà. Riềm áo tắm chòm một lần ranh âu yếm, áp iu lên lồng ngực đầy phồng, và giữa hai ngọn triều đang rộn rục nọ là một vũng sâu huyền bí hút hồn. Khiêm không ngờ chân chị lại óng mượt và trắng thế. Da thịt chị trắng và nảy nở hơn anh tưởng” [8; tr.32]. Còn đây là vẻ đẹp của người phụ nữ trong “giấc mơ tình ái” của Thiêm trong Gặp gỡ ở La Pan Tân: “Chị hiện ra, sau lớp áo cời bỏ, một khuôn hình trần truội rười rượi ngọc ngà, vừa là một thực thể cực kì hồn nhiên, vừa giống một hư ảnh chấp chờn phi thực” [5; tr.486] hay “Ngực chị tung tở lộ lộ mà vẫn như một cung điện huyền bí, lại đẹp và thật đến tàn nhẫn và rượi mùi bẹ cau mới bóc” [5; tr.487]. Đó còn là vẻ đẹp của Xuyên trong Đám cưới không có giấy giá thú: “Ngực chị trần trụi mơn mớn, man mát mùi bẹ cau và ngồn ngộn, sóng động hai bầu vú căng tròn. (...). Chị đã khóa thân hoàn toàn. Thân thể chị khi không áo quần mới thật đẹp. Đẹp hữu hình mà như ảo mộng. Vì những khối hình tròn trặn, những đường nét căng lượn...” [7; tr.313]. Qua cách miêu tả này, một mặt thể hiện thái độ của tác giả đối với vẻ đẹp của giới tính nữ, tác giả như muốn gửi tới độc giả một thông điệp, cơ thể của người phụ nữ là một tác phẩm nghệ thuật quý giá của tạo hóa ban tặng cho cuộc đời, vì thế rất cần được trân trọng; mặt khác, sự phản ánh này cũng thể hiện sự kịp thời đổi mới trong ngòi bút sáng tạo nghệ thuật của Ma Văn Kháng trong việc nhìn nhận về người phụ nữ nói chung và hình thể của người phụ nữ nói riêng so với việc miêu tả vẻ đẹp của người phụ nữ trong văn xuôi cách mạng trước đó: “Con người nói chung và người phụ nữ nói riêng trong văn học cách mạng đều rất đẹp nhưng đó là vẻ đẹp tâm hồn, vẻ đẹp toát ra từ những phẩm chất cao quý như lòng dũng cảm, sự hy sinh, ... Sự mô tả đặc trưng nữ tính về mặt cơ thể phải được hạn chế hết mức, một phần vì yếu tố tự nhiên không được quan tâm, phần vì nó gợi dục” [1]. Có thể nói, thêm cho người phụ nữ một vẻ đẹp hình thể giới tính trong phản ánh văn chương, tác giả đã góp phần làm cho hình tượng người phụ nữ thêm phần sinh động, phong phú hơn và thâm đậm tình đời và tính nhân văn sâu sắc. Điều này đúng như lời nhận xét trong bài viết *Phụ nữ là ... đàn bà*: “Với văn học Việt Nam thời kì đổi mới, sự thay đổi cái nhìn nghệ thuật về người phụ nữ của nhà văn đã mở ra một chân trời mới không kém phần hấp dẫn mà trước đó chúng ta chưa được trông nhìn và thưởng thức” [1].

2.2.4. Cảnh báo về sự băng hoại nhân cách của con người trong những hoạt động tính giao bất chính

Khi đi vào khẳng định sự tồn tại mặc nhiên của đời sống tình dục trong cuộc sống con người, tác giả không đánh đồng tất cả. Với những trang viết của mình, tác giả chỉ ra rằng, một khi đời sống tình dục xuất phát từ những mối quan hệ bất chính phi đạo đức, tồn tại ở những đối tượng thô lậu, kém hiểu biết thì đời sống tình dục lúc đó “bốc hơi hết hương vị lãng mạn thiên tình sử” [5; tr.485] chỉ còn đọng lại ở đó là sự thỏa mãn nhu cầu sinh lý tầm thường, đẩy con người nghiêng về đời sống bản năng của con vật và gián tiếp thui chột đi nhân cách người. Theo đó, hệ thống ngôn ngữ miêu tả hình tượng của tác giả rất sắc nét, gieo vào lòng người sự phẫn nộ, phê phán, thậm chí khinh miệt đối với những hành động tính giao mất hết tính người.

Đó là mối quan hệ bất chính của người chú chồng tên Ký và cô cháu gái tên Seo Di trong *Trăng non*, đây là mối quan hệ của hai con người có bản năng hoang dã nơi núi rừng. Qua cái nhìn của tác giả, quan hệ tính giao của họ không khác gì quan hệ của những con thú: “Háo hức và nóng rẫy, khi Seo Di vừa quay lại, Ký liền như con chó sói chồm tới. A đàn bà hộc một tiếng kêu...” [7; tr.501]. Đó là mối quan hệ dục tình bất cần, thô tục của ông Quốc Thanh và Thúy trong *Gặp gỡ ở La Pan Tân*. Quốc Thanh đã có vợ, là một kẻ thô bỉ dốt nát háo dục, lão đến với Thúy chỉ đơn thuần là để thỏa cơn khát dục của mình. Còn Thúy, một người phụ nữ “ngây dại, thô lậu” đến với Quốc Thanh cũng một phần để thỏa dục. Theo đó, dưới ngòi bút khắc họa của Ma Văn Kháng, quan hệ dục tình của họ diễn ra đậm màu thú tính đến kinh sợ. Đây là hình ảnh của ông Quốc Thanh: “Ôi, ông phái viên! Ông đang sôi cuồng trong cơn hứng tình. (...). Trần trụi mới thấy ông Quốc Thanh vập vập, to con. Ở hành vi này, mới thấy ông là một gã cao thủ lành nghề trong giới giang hồ ma cô dĩ bợm...” [5; tr.679]. Và đây là hình ảnh Thúy: “Bị kích động, thoát đầu Thúy tru lên từng hồi điên dại, sau cùng lại kinh hãi vì tính bạo liệt của ông, vập rãng vào vai ông nhay nhả liên hồi” [5; tr.679]. Và đây là quan hệ nhục thể của họ: “Rồi ông cùng cô nhập làm một, biến thành một con vật hai đầu, bốn tay, bốn chân” [5; tr.679]. Đề cập đến mối quan hệ bất chính giữa Thúy và ông Quốc Thanh, giọng văn trên những trang tiểu thuyết của Ma Văn Kháng đã thể hiện sự mỉa mai, châm biếm đến sâu cay về những con người chỉ biết thực hiện hoạt động tính giao như một sự thỏa mãn nhu cầu sinh lý tầm thường, thô tục. Bên cạnh đó, đến với những

trang viết tiểu thuyết của Ma Văn Kháng, độc giả còn bắt gặp mối quan hệ dục tình đến đề tiện, bị ôi, mất hết tính người của Thoa với lão y tá Mộc trong *Ngược dòng nước lũ*. Vì không được thỏa dục nơi Khiêm, Thoa đã sẵn sàng rũ bỏ mọi ràng buộc trong đạo nghĩa vợ chồng, đề ngoại tình với kẻ khác chỉ nhằm một mục đích là thỏa mãn nhu cầu sinh lý bản năng của mình. Đã man hơn chị còn thỏa dục với lão y tá Mộc ngay trong phòng nơi Khiêm đang bị bệnh. Có thể nói Ma Văn Kháng đã dồn hết sự căm phẫn vào đầu ngòi bút của mình để miêu tả thứ dục tình đầy thú tính này. “*Đã có lần phát rồ với con cuồng hứng, cả hai đứa gào rú như những con thú rừng động hớn*” [8; tr.240] hay “*Với bọn người này, nhục dục là khoái thú bất tận siêu thường. Chúng là hai con vật đực cái hùng hục. Chúng bắt chước lợn, bắt trước chó, bắt trước gà...*” [8; tr.241].

Có thể nói, khi đề cập đến vấn đề tính dục trong đời sống của con người trên những trang tiểu thuyết, Ma Văn Kháng đã bộc lộ quan niệm nghệ thuật của mình về vấn đề tính dục trong đời sống của con người một cách rất rõ nét. Ông khẳng định, một khi sự thỏa dục của con người không có văn hóa chế ngự tất yếu sẽ trở thành hành động tính giao thuần túy giống con vật, đẩy nhân cách con người xuống bùn đen, biến con người trở thành một kẻ thoái hóa. Theo đó, những trang viết của ông đã gọi lên trong lòng độc giả những thông điệp về cuộc sống, ở cái nhu cầu bản năng tối thiểu của mỗi con người thì cái ranh giới giữa bản năng mang tính “con” và cái bản năng mang tính “người” rất mong manh, nhỏ bé, dễ lệch hướng nếu như bản thân mỗi con người không biết ý thức giữ gìn, trau dồi, hiểu biết và trân trọng.

3. Kết luận

Có thể thấy, khi đi vào lí giải mối quan hệ giữa con người với đời sống tình dục hay còn gọi là đời sống bản năng trong các sáng tác tiểu thuyết, Ma Văn Kháng đã thể hiện được sự đổi mới trong ngòi bút sáng tạo nghệ thuật của mình và tập trung ở một số khía cạnh nhau.

Thứ nhất, tác giả không phê phán cũng như không phủ nhận vai trò của vấn đề tính dục trong cuộc sống của con người mà cao hơn tác giả còn coi nó như một nhu cầu thiết yếu của con người. Tuy nhiên, không vì thế mà tác giả chấp nhận nó trong mọi điều kiện hoàn cảnh. Xuất phát từ quan điểm “*thỏa mãn nhu cầu con để phát triển nhân cách người*” [6; tr.683], xem đời sống tình dục lành mạnh như một phần của việc hoàn thiện nhân cách con người trong cuộc sống, tác giả chỉ ủng hộ cho những quan hệ tính dục “*là biểu hiện cao nhất niềm yêu thương giữa con người với con người*” và lên tiếng phê phán gay gắt đối với những quan hệ tính dục thuần túy như “*một hành vi tìm khoái lạc, một thúc đẩy để thỏa mãn*” [3; tr.238].

Thứ hai, xuất phát từ quan niệm “văn hóa chế ngự bản năng”, chúng tôi nhận thấy trong những trang viết của Ma Văn Kháng, tác giả không đánh đồng đời sống tình dục của tất cả các đối tượng. Đối với những người có nhân cách và có hiểu biết thì quan hệ tính giao được chế ngự, điều tiết kiểm soát đúng mực và thắm đằm màu sắc “lãng mạn thiên tình sử”; còn ngược lại với những kẻ “thô lậu, kém hiểu biết” thì quan hệ này trở nên buông phóng, sa đọa, không làm chủ được bản thân và trở nên đề hèn. Đưa vấn đề nhân cách, đạo đức can thiệp tới hoạt động tính dục của con người, tiểu thuyết của Ma Văn Kháng muốn cho người đọc có cái nhìn toàn cảnh về đời sống tình dục của con người. Từ đó, ông kêu gọi hãy ứng xử có văn hóa hơn ngay từ những hành động tưởng rằng chỉ thuộc về bản năng tiềm tàng trong mỗi con người, âu đó cũng là một cách cầu toàn của tác giả về con người, cuộc sống.

Thứ ba, khi đi vào nghiên cứu vấn đề “con người bản năng trong văn học” qua một số tác giả văn học đương đại như Tạ Duy Anh, Hồ Anh Thái, Phạm Thị Hoài, ... tác giả Trần Thanh Hà đã nhận xét thấy vấn đề này được thể hiện rất phong phú trên nhiều góc cạnh “*...tình dục được đem ra ngã giá và sử dụng vào nhiều mục đích khác nhau. Có khi nó được dùng bảo hiểm cho một chỗ làm, có khi nó trở thành trò vui có khi được định giá sòng phẳng và có khi đơn giản hơn chỉ là để giúp bạn...*” [4; tr.238]. Tuy nhiên, khi khảo sát tiểu thuyết Ma Văn Kháng, chúng tôi nhận thấy vấn đề tính dục trong đời sống của con người trong những trang văn của ông chủ yếu được nhìn nhận ở góc độ tình yêu hôn nhân gia đình. Có lẽ vì đề tài gia đình thuộc về sở trường phản ánh của tác giả nên đời sống bản năng của con người cũng được tác giả ưu tiên nhìn nhận nhiều hơn ở phạm vi phản ánh này. Kéo theo, gắn với vấn đề đời sống tình dục của con người trong tiểu thuyết của Ma Văn Kháng là khát vọng làm vợ, làm mẹ của người phụ nữ được cháy sáng.

Thứ tư, đặt con người trong mối quan hệ tính dục, tác giả đã khắc họa nên được vẻ đẹp rất mực phồn thực cũng như cái khát khao rất đời của người phụ nữ. Qua đó, thể hiện thái độ của Ma

Văn Kháng trong việc trân trọng và đề cao vai trò của người phụ nữ trong cuộc sống của người đàn ông nói riêng và trong đời sống gia đình nói chung.

Nói tóm lại, đi vào nhìn nhận và lí giải vấn đề tính dục trong đời sống của con người, ngòi bút nghệ thuật của Ma Văn Kháng đã bắt kịp với khuynh hướng thẩm mĩ chung của văn học đương thời. Những trang văn của ông khi đề cập về vấn đề này đã góp một phần không nhỏ trong việc thức tỉnh và hướng con người tới cuộc sống trọn vẹn, tròn đầy và hướng thiện hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đào Đồng Diện (2006), *Phụ nữ là ... đàn bà*, <http://www.tuoitre.com.vn>.
- [2] Hà Minh Đức (chủ biên) (2000), *Lí luận văn học (tái bản lần 6)*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [3] Trần Thanh Hà (2006), “*Biểu hiện của học thuyết Freud qua một số tác phẩm văn xuôi Việt Nam thời kì đổi mới*”, *Bình luận văn học* (Niên giám năm 2006), Nxb Văn hóa Sài Gòn, Hội nghiên cứu – Giảng dạy văn học Tp Hồ Chí Minh, tr. 235-249.
- [4] Hồ Thế Hà (2008), *Văn học Việt Nam về đề tài chiến tranh – những giá trị và sáng tạo chưa kết thúc*, <http://tapchisonghuong.com.vn>.
- [5] Ma Văn Kháng (tái bản 2003), *Vùng biên ải, Gặp gỡ ở La Pan Tăn*, Nxb Công an nhân dân.
- [6] Ma Văn Kháng (tái bản 2003), *Mưa mùa hạ, Mùa lá rụng trong vườn*, Nxb Công an nhân dân.
- [7] Ma Văn Kháng (tái bản 2003), *Đám cưới không có giấy giá thú, Trắng non*, Nxb Công an nhân dân.
- [8] Ma Văn Kháng (tái bản 2003), *Ngược dòng nước lũ, Vỡ sĩ lên dài*, Nxb Công an nhân dân.
- [9] Tôn Phương Lan (2002), “*Một số vấn đề trong văn xuôi thời kì đổi mới*”, *Nhìn lại Văn học Việt Nam thế kỉ XX*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 732-751.
- [10] Nguyễn Thanh Tâm (2017), *Công chúng với vấn đề tính dục trong văn chương*, <http://vanvn.net>

